TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **24**/2022/HS-ST
Ngày 24/3/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Tuấn Linh

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hùng

2. Ông Trần Hữu Lượng

- Thư ký phiên toà: Bà Hà Thị Vân Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Ông Trần Hà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Sơn Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2022/TLST-HS, ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang M, sinh ngày 01/9/1986 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: thôn B, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Quang C, sinh năm 1963 và bà Đỗ Thị X, sinh năm 1957; Anh, chị, em ruột: có 4, bị cáo là thứ hai; Vợ: Trương Thị T, sinh năm 1991 (đã ly hôn); Con: có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự: Không;

- Tiền án: có 06 tiền án;

+ Bản án số 79/2005/HSST ngày 23/11/2005 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Quang M 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chịu 50.000đồng án phí HSST. Phải bồi thường 4.475.000đồng. (Nộp án phí ngày 12/8/2011, phần bồi thường dân sự bị hại rút đơn yêu cầu thi hành án, TAND huyện Sơn Dương đình chỉ thi hành án ngày 16/8/2011).

+ Bản án số 01/2006/HSST ngày 11/01/2006 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Quang M 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đồng). Tổng hợp hình phạt 12 tháng tù tại Bản án số 79/2005/HSST ngày 23/11/2005, buộc bị cáo phải

chấp hành hình phạt chung 18 tháng tù. Chịu 50.000đồng án phí HSST (nộp án phí ngày 05/6/2006).

+ Bản án số 24/2007/HSST ngày 24/4/2007 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Quang M 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Phải bồi thường 1.339.500đồng, Truy thu 55.000đồng, chịu 50.000đồng án phí HSST, 67.100đồng án phí DSST có giá ngạch (bản án tuyên tái phạm) (nộp án phí, truy thu, tiền lãi 179.000đồng ngày 25/6/2008).

+ Bản án số 27/2007/HSST ngày 20/11/2007 của Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ, xử phạt Nguyễn Quang M 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 06 tháng tù tại Bản án số 01/2006/HSST ngày 11/01/2006 và 24 tháng tù Bản án số 24/2007/HSST ngày 24/4/2007, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 66 tháng tù. Phải bồi thường 555.000đồng, chịu 50.000đồng án phí HSST, 50.000đồng án phí DSST. (Nộp án phí ngày 25/6/2008, bản án tuyên tái phạm nguy hiểm).

+ Bản án số 117/2012/HSST ngày 14/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, xử phạt Nguyễn Quang M 04 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Phải bồi thường 12.759.375đồng, truy thu 13.800.000đồng, chịu 200.000đồng án phí HSST và 637.968đồng án phí DSST có giá ngạch (bản án tuyên tái phạm nguy hiểm). Chưa nộp án phí, tiền truy thu. Phần bồi thường dân sự bị hại chưa có đơn yêu cầu.

+ Bản án số 08/2013/HSST ngày 27/3/2013 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xử phạt Nguyễn Quang M 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 04 năm 06 tháng tù tại Bản án số 117/2012/HSST ngày 14/11/2012 của Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung 08 năm 06 tháng tù, trừ đi 08 tháng 13 ngày đã chấp hành, còn phải chấp hành 07 năm 09 tháng tù. Phải bồi thường cho Trần Thị T 14.000.000đồng, Nguyễn Văn T 13.000.000đồng, Hà Văn H 3.000.000đồng. Truy thu 3.000.000đồng. Chịu 200.000đồng án phí HSST, 1.500.000đồng án phí DSST có giá ngạch. (bản án tuyên tái phạm nguy hiểm). Ngày 21/01/2021 được miễn án phí, tiền truy thu. Ngày 14/02/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/11/2021 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang (Có mặt).

**** Người bị hại:*** Chị Nông Thị T, sinh năm 1981, trú tại thôn C, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt);

**** Người làm chứng:*** Anh Dương Văn M, sinh năm 1985, trú tại thôn V, xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 11/11/2021, Nguyễn Quang M, sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã T, huyện Sơn Dương đang ở nhà thì Dương Văn M1, sinh năm 1985, trú tại thôn V, xã S, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đến chơi, M rủ M1 đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền chi tiêu, M1 đồng ý. M điều khiển xe mô tô biển số 22B1-188.30 (xe của Đỗ Thị X, sinh năm 1957 là mẹ của M,

trú cùng địa chỉ) chở M1 đi trên đường QL2C theo hướng về thị trấn S, khi đến khu vực thôn C, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang thì phát hiện phía bên trái đường có cửa hàng bán GAS của chị Nông Thị T, sinh năm 1981, trú tại thôn C, xã P, huyện Sơn Dương, trước cửa hàng có nhiều vỏ bình GAS không còn khí bên trong, quan sát không thấy có người, M dừng xe cách cửa hàng khoảng 2-3m, M1 xuống xe trộm cắp 01 bình GAS mang ra đặt tại vị trí giá để hàng giữa xe, M điều khiển xe chở M1 và bình GAS đi về hướng xã S khoảng 500m thì dừng lại giấu bình GAS vào bụi cây ven đường, sau đó M điều khiển xe chở M1 quay lại cửa hàng GAS, M1 xuống xe trộm cắp 02 bình GAS mang ra chỗ M, để 01 bình GAS vào vị trí giá để hàng giữa xe, M1 ngồi phía sau ôm 01 bình GAS còn lại, sau đó M điều khiển xe mô tô đến vị trí cất giấu bình GAS trước đó, M1 lấy bình GAS và ngồi phía sau ôm hai bình, M điều khiển xe mô tô đi theo đường QL2C về hướng xã S để tìm chỗ tiêu thụ, khi đến thôn P, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang thì bị Công an xã P, huyện Sơn Dương và quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ đưa về Công an huyện Sơn Dương giải quyết.

Tại kết luận định giá tài sản số 97/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 12/11/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Sơn Dương kết luận: 03 Bình GAS loại 12kg, nhãn hiệu ALPHA PETROL, khối lượng từng bình: 13,9kg; 14,3kg; 13,35kg không còn khí GAS bên trong, có giá trị 200.000đồng/1 bình. Tổng giá trị là 600.000đồng *(Sáu trăm nghìn đồng).*

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSSD, ngày 25/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố: Nguyễn Quang M về tội Trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Quang M theo tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội Trộm cắp tài sản.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Quang M từ 07 (bảy) tháng đến 10 (mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 12/11/2021.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo Nguyễn Quang M đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp nội dung cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, Kết luận định giá tài sản cùng toàn bộ

các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 11/11/2021, tại thôn C, xã P, huyện Sơn Dương. Nguyễn Quang M, sinh năm 1986, trú tại thôn B, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã có tiền án về tội trộm cắp tài sản lại tiếp tục có hành vi trộm cắp 03 Bình GAS loại 12kg không còn khí GAS bên trong, nhãn hiệu ALPHA PETROL, khối lượng từng bình: 13,9kg; 14,3kg; 13,35kg, có tổng giá trị là 600.000đồng *(Sáu trăm nghìn đồng)* của chị Nông Thị T, sinh năm 1981, trú tại thôn C, xã P, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Tổng giá trị tài sản bị cáo Nguyễn Quang M trộm cắp là 600.000đồng *(Sáu trăm nghìn đồng).* Mặc dù tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp dưới 2.000.000 đồng nhưng trước đó bị cáo đã nhiều lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản*"; tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Với mục đích vụ lợi bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và trực tiếp xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác. Vì vậy cần phải có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục đối với bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung. Mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát huyện Sơn Dương là phù hợp nên chấp nhận.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo.

Xét bị cáo không có tài sản gì riêng có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng: CQĐT tạm giữ 03 Bình GAS loại 12kg, nhãn hiệu ALPHA PETROL, khối lượng từng bình: 13,9kg; 14,3kg; 13,35kg không còn khí GAS bên trong. Ngày 13/11/2021 đã trả lại cho chị Nông Thị T (chủ sở hữu). Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Nông Thị T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Đối với Dương Văn M1, chưa có tiền án, tiền sự, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trị giá dưới 2.000.000đồng. Ngày 29/12/2021 Công an huyện Sơn Dương đã ra QĐ xử phạt vi phạm hành chính số 424, hình thức phạt tiền 2.250.000đồng. Nên HĐXX không xem xét giải quyết.

Quá trình điều tra CQCSĐT Công an huyện Sơn Dương tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nguyễn Quang M, kết quả (+), có chất ma túy trong cơ thể M. Ngày 29/12/2021 Công an huyện Sơn Dương đã ra QĐ xử phạt vi phạm hành chính số 425, hình thức phạt tiền 750.000đồng. Nên HĐXX không xem xét.

Đối với bà Đỗ Thị X không biết Nguyễn Quang M sử dụng xe mô tô biển số 22B1-188.30 để đi trộm cắp tài sản nên không đề cập xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang M phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

2. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Quang M 10 (mười)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (12/11/2021).

3. Về án phí và quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo, bị hại;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Chi cục T.H.A DS huyện Sơn Dương;
- UBND xã T;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Tuấn Linh